| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 88/2021/HS-PT
Ngày 30-9-2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa PHên tòa:* Bà Nguyễn Thị Sang.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Ông Trương Văn Lộc.

- ***Thư ký PHên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia PHên toà:*** Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 81/2021/TLPT-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Phạm Hoài T1 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2021/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện D1, tỉnh Bình Dương.

*- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:*

Phạm Hoài T1, sinh năm 1982 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: thị trấn D1, huyện D1, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: sửa xe; trình độ văn hóa: lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn A và bà Trần Thị G; có vợ: Lương Thị Ngọc Nh (đã ly hôn) và 01 người con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 24/9/2012, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2012/HS-ST; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/01/2021, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 bị hại không kháng cáo, không bị kháng nghị.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại PHên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 03/6/2020, Trần Quí PH (là nhân viên thu tiền nước của Chi nhánh cung cấp nước huyện D1, tỉnh Bình Dương) đến nhà của Phạm Hoài T1 ở thị trấn D1, huyện D1, tỉnh Bình Dương để thu tiền nước. Tại đây, Trần Quí PH gặp Phạm Hoài T1 và nói với T1 là: "tiền nước tháng này của gia đình là 76.000 đồng, lúc này bà Trần Thị G là mẹ ruột của Phạm Hoài T1 từ trong nhà đi ra hỏi PH: "ủa sao tháng này nhiều dữ vậy? Mày có vào ghi đồng hồ nước không? Ghi có đúng không?", PH nói với bà G: "con mới vừa vô ghi đồng hồ, có Phạm Hoài T1 nhìn thấy nè", bà G nói với PH: "để xem lại", PH trả lời với bà G: "dạ có gì gia đình đóng sau"; Phạm Hoài T1 nói với PH: "không đưa Phiếu sao trả tiền được" thì PH trả lời với T1: "tự đi đóng đi". Nghe vậy, T1 chửi PH: "đụ mẹ mày sao không lấy tiền nước". PH tức giận nên bỏ ra về, khi PH đi ra đến vỉa hè phía trước nhà T1 thì T1 đang đứng tại sân nhà cách PH khoảng 10m, T1 dùng tay phải nhặt 01 cục đá xanh nhỏ có ở tại sân ném PH nhưng không trúng. T1 vẫn đứng tại sân nhà cách PH khoảng 04m, T1 tiếp tục dùng tay phải nhặt 01 cục đá xanh có đường kính khoảng 10cm có tại sân ném trúng vùng hông lưng trái của Trần Quí PH gây thương tích. Trần Quí PH xông đến, T1 nhặt một khúc cây (dài khoảng 30cm) xông đến đánh trúng tay phải của PH (không để lại thương tích, không thu được vật chứng). Lúc này PH nhặt đá ném trúng lưng Phạm Hoài T1 một cái (không để lại thương tích), T1 bỏ chạy vào nhà, còn PH thì được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương điều trị thương tích.

Thương tích của ông Trần Quí PH thể hiện tại Giấy chứng nhận thương tích số: 3956/CN, ngày 25/6/2020 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương như sau: Vỡ lách độ IV/Bị đánh.

Ngày 12/8/2020 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện D1 ra Quyết định trưng cầu giám định số 146/QĐ, trưng cầu Trung T1 Pháp y tỉnh Bình Dương giám định tỷ lệ thương tích của Trần Quí PH. Ngày 18/8/2020, Trung T1 Pháp y tỉnh Bình Dương đã ban hành Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 365/2020/GĐPY, kết luận: Trần Quí PH bị chấn thương kín vùng hông – lưng trái, vỡ lách độ IV, đã phẫu thuật cắt lách, vết mổ đường giữa bụng trên rốn (11 x 0,5)cm, sẹo lành, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 36%.

Cáo trạng số 11/CT-VKSDT-HS ngày 25/01/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện D1 truy tố bị cáo Phạm Hoài T1 về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tại PHên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện D1 trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Hoài T1, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T1 từ 05 năm đến 06 năm tù.

Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2021/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện D1, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hoài T1 phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Hoài T1 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

Ngày 14 tháng 4 năm 2021, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện D1, tỉnh Bình Dương kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKSDT-HS về việc kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2021/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện D1 về phần hình phạt, theo hướng tăng nặng hình phạt cho bị cáo Phạm Hoài T1.

Ngày 14 tháng 4 năm 2021, bị cáo Phạm Hoài T1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia PHên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Hoài T1, Quyết định kháng nghị số: 01/QĐ-VKSDT-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân D1 trong hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương thụ lý và đưa vụ án ra xét xử theo trình tự phúc thẩm là đúng theo quy định tại các Điều 332, 333, 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại PHên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm xác định, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong giao tiếp, bị cáo đã có hành vi dùng cục đá xanh (đường kính khoảng 10cm) ném bị hại gây thương tích 36%, hành vi của bị cáo thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử phạt về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" nhưng bị cáo tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo, Tòa án nhân dân huyện D1 xử phạt bị cáo mức án 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù là chưa tương xứng với hành vi bị cáo gây ra, chưa đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo T1, chấp nhận kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKSDT-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện D1, tỉnh Bình Dương về việc tăng hình phạt của bị cáo Phạm Hoài

T1 theo hướng xử phạt bị cáo T1 từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội được sớm trở về với gia đình, xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại PHên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại PHên tòa như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

[2] Về nội dung: Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 03/6/2020, Trần Quí PH đến nhà của Phạm Hoài T1 ở thị trấn D1, huyện D1, tỉnh Bình Dương để thu tiền nước thì xảy ra mâu thuẫn với Phạm Hoài T1. Phạm Hoài T1 đã dùng cục đá xanh (đường kính khoảng 10cm) ném Trần Quý PH gây thương tích, Trần Quí PH bị chấn thương kín vùng hông – lưng trái, vỡ lách độ IV, đã phẫu thuật cắt lách, vết mổ đường giữa bụng trên rốn (11 x 0,5)cm, sẹo lành, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 36%. Hành vi của Phạm Hoài T1 đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong giao tiếp, bị cáo đã có hành vi dùng cục đá xanh ném bị hại gây thương tích 36%, hành vi của bị cáo thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước xử phạt về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Do vậy, mức phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là không nặng (khung hình phạt tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự quy định từ 05 đến 10 năm tù). Kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Xét kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện D1, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mâu thuẫn của bị cáo, bị hại không lớn nhưng bị cáo đã sử dụng đá xanh (đường kính khoảng 10cm) là hung khí nguy hiểm ném bị hại gây thương tích 36% (vỡ lách độ IV, đã phẫu thuật cắt lách) thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Mức án 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm

áp dụng đối với bị cáo là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy, kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện D1 là có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có cung cấp thêm giấy xác nhận của bị hại Trần Quí PH về việc bị cáo đã bồi thường thêm cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng, do vậy, cũng cần xem xét cân nhắc khi quyết định mức phạt đối với bị cáo.

[5] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[7] Án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Phạm Hoài T1 phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Hoài T1.

2. Chấp nhận kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKSDT-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện D1, tỉnh Bình Dương; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2021/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện D1, tỉnh Bình Dương về phần hình phạt như sau:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hoài T1 phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Hoài T1 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Hoài T1 phải nộp 200.000 đồng.

4. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân huyện D1 (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện D1;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện D1;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an huyện D1;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân thị trấn D1;
- Bị cáo;
- Tổ Hành chính Tư pháp (2);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, PVT, 14.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Sang**